No.

ヴィエトナム国
全国水資源開発・管理計画調査
事前調査報告書

平成13年8月

国 際 協 力 事 業 団

社 調 二
J R
01－116

序　　文

日本国政府は、ヴィエトナム社会主義共和国政府の要請に基づき、同国の全国を対象とする水資源開発・管理計画策定及び優先流域に係る総合流域管理計画に関する調査を実施することを決定し、国際協力事業団がこの調査を実施することといたしました。

当事業団は、本格調査に先立ち、本件調査を円滑かつ効果的に進めるため、平成13年3月28日から4月14日までの18日間にわたり、同事業団の社会開発調査部長である地曳　隆紀氏を団長とする事前調査団（S/W協議）を現地に派遣しました。

調査団は本件の背景を確認するとともに、ヴィエトナム社会主義共和国政府の意向を聴取し、かつ現地踏査の結果を踏まえ、本格調査に関するS/W（実施細則）及びM/M（議事録）に署名しました。

本報告書は、今回の調査を取りまとめるとともに、引き続き実施を予定している本格調査に資するためのものです。

終わりに、調査にご協力とご支援を頂いた関係各位に対し、心より感謝申し上げます。

平成13年8月

国際協力事業団
理事　泉　堅二郎

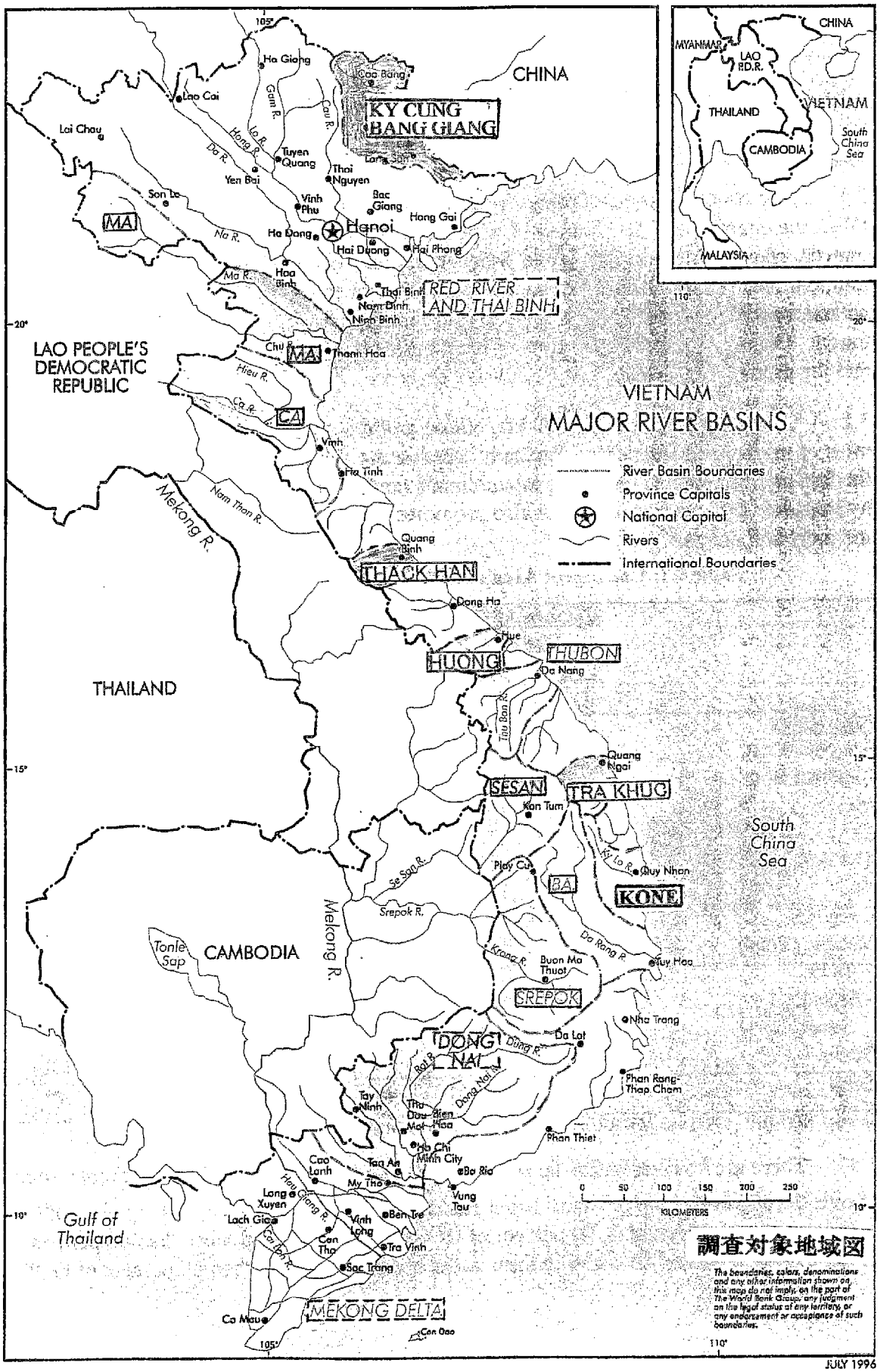
VIETNAM
MAJOR RIVER BASINS
River Basin Boundaries
Province Capitals
National Capital
Rivers
International Boundaries
CHINA
LAO PEOPLE'S DEMOCRATIC REPUBLIC
THAILAND
CAMBODIA
South China Sea
Gulf of Thailand
KY CUNG BANG GIANG
RED RIVER AND THAI BINH
MA
CA
THACK HAN
HUONG
THUBON
SESAN
TRA KHUC
BA
KONE
SREPOK
DONG NAI
MEKONG DELTA
Mekong R.
Hanoi
Ha Giang
Cao Bang
Lao Cai
Lai Chau
Son La
Tuyen Quang
Yen Bai
Thai Nguyen
Vinh Phu
Bac Giang
Hong Gai
Ha Dong
Hai Duong
Hai Phong
Hoa Binh
Thai Binh
Nam Dinh
Ninh Binh
Thanh Hoa
Vinh
Ha Tinh
Quang Binh
Dong Ha
Hue
Da Nang
Quang Ngai
Kon Tum
Pleiku
Quy Nhon
Buon Ma Thuot
Tuy Hoa
Nha Trang
Da Lat
Phan Rang-Thap Cham
Phan Thiet
Tay Ninh
Thu Dau Mot
Bien Hoa
Ho Chi Minh City
Tan An
Ba Ria
Vung Tau
Cao Lanh
My Tho
Long Xuyen
Ben Tre
Vinh Long
Can Tho
Tra Vinh
Soc Trang
Ca Mau
Con Dao
Tonle Sap
Lao Cai
Ha Giang
Cao Bang
Lai Chau
Son La
Yen Bai
Tuyen Quang
Thai Nguyen
Vinh Phu
Bac Giang
Hong Gai
Ha Dong
Hai Duong
Hai Phong
Hoa Binh
Thai Binh
Nam Dinh
Ninh Binh
Thanh Hoa
Vinh
Ha Tinh
Quang Binh
Dong Ha
Hue
Da Nang
Quang Ngai
Kon Tum
Pleiku
Quy Nhon
Buon Ma Thuot
Tuy Hoa
Nha Trang
Da Lat
Phan Rang-Thap Cham
Phan Thiet
Tay Ninh
Thu Dau Mot
Bien Hoa
Ho Chi Minh City
Tan An
Ba Ria
Vung Tau
Cao Lanh
My Tho
Long Xuyen
Ben Tre
Vinh Long
Can Tho
Tra Vinh
Soc Trang
Ca Mau
Con Dao
Gam R.
Cau R.
Lo R.
Hong R.
Da R.
Ma R.
Chu R.
Hieu R.
Ca R.
Nam Thon R.
Tau Ban R.
Se San R.
Srepok R.
Krong R.
Da Rang R.
Dong R.
Dong Nai R.
Hau Giang R.
Tien R.
MYANMAR
LAO P.D.R.
THAILAND
CHINA
VIETNAM
CAMBODIA
MALAYSIA
South China Sea
0 50 100 150 200 250
KILOMETERS
調査対象地域図
The boundaries, colors, denominations and any other information shown on this map do not imply, on the part of The World Bank Group, any judgment on the legal status of any territory, or any endorsement or acceptance of such boundaries.
JULY 1996

目　　次

序　文
調査対象地域図
写　真

第１章　事前調査の概要 ･･･ 1
　１－１　事前調査背景 ･･･ 1
　１－２　事前調査の目的 ･･･ 1
　１－３　事前調査団の構成 ･･･ 2
　１－４　事前調査の日程 ･･･ 2
　１－５　協議結果概要 ･･･ 3
　１－６　M/Mで確認した事項について ･･･････････････････････････････････････ 5

第２章　調査対象地域の概要 ･･･ 8
　２－１　調査対象地域の一般概要 ･･･ 8
　２－２　気象及び水系 ･･･ 14
　２－３　地形・地質、水理地質 ･･･ 15
　２－４　社会・経済状況 ･･･ 15
　２－５　地域生活実態 ･･･ 23
　２－６　洪水被害状況 ･･･ 28
　２－７　水利用の状況 ･･･ 28
　２－８　調査対象地域の水資源開発・管理状況 ･･･････････････････････････････ 34

第３章　環境予備調査 ･･･ 40
　３－１　環境行政組織と方針 ･･･ 40
　３－２　環境問題 ･･･ 50
　３－３　調査対象地域の自然環境状況 ･･･････････････････････････････････････ 54

第４章　越国の水資源開発・管理に係る組織・体制・制度 ･･･････････････････････ 68
　４－１　越国の行政・組織・制度 ･･･ 68
　４－２　水資源開発・管理に係る法制度及び組織・運営 ･･･････････････････････ 70
　４－３　維持管理体制 ･･･ 78

4－4　既往及び関連計画・調査 ･･･ 79
4－5　水資源開発・管理上の問題点 ･･･ 83

第5章　本格調査の基本方針･･･ 85
5－1　調査目的 ･･･ 85
5－2　調査対象地域･･･ 85
5－3　調査項目とその内容・範囲 ･･･ 85
5－4　調査用資機材･･･ 90
5－5　調査を進めるうえでの留意点 ･･･ 91
5－6　団長所感 ･･･ 91

付属資料
1. 要請書 ･･･ 95
2. S/W･･･ 124
3. M/M ･･ 132
4. 面会者リスト･･･ 138
5. 質問表と回答･･･ 140
6. 収集資料リスト･･ 151